TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2019/DS-ST
Ngày: 14/8/2019
"V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Đăng Tuyết Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Mạnh Quyết

2/ Ông Trần Văn Nhị

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thoa- Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 116/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1963. Địa chỉ: Số 11/205 A Khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh A.

2. Bị đơn: ông Trần Văn T, sinh năm: 1957. Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh A.

3. Người làm chứng: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh A.

(Các bên đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05/3/2019, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày: Vào ngày 21/11/2018 (al) bà T vào thăm ruộng của bà ở ấp 5 xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An thì phát

hiện tràm lanh do bà trồng bị chặt 02 cây chỉ còn 02 gốc, sang ngày 22/11/2018 (al) bà T gởi đơn thưa ở UBND xã Tân Thành có ông Được là phó Công an xã xuống điều tra trực tiếp gặp em trai bà là ông Nguyễn Văn T đến tại hiện trường thì không thấy 02 cây tràm lanh, đồng thời phát hiện thêm bờ sả bà T trồng có ngang là 01 bụi sả và dài là 120 m đã bị xịt thuốc cháy, bà T khẳng định bờ sả bị cháy là do ông T trực tiếp cầm bình xịt thuốc cháy bờ sả của bà. Qua điều tra của Công an xã Tân Thành thì ông Trần Văn T đã thừa nhận có đốn 02 cây tràm lanh, do đó bà T yêu cầu ông T bồi thường 02 cây tràm lanh bị đốn trị giá là 1.500.000đồng và bờ sả do ông T xịt thuốc cháy hư hại trị giá là 400.000đồng, không yêu cầu gì khác. Việc ông T nói có thông báo cho bà chặt 02 cây tràm lanh là không có.

Bị đơn: ông Trần Văn T, trình bày: Ông T xác định có chặt 02 cây tràm lanh của bà Nguyễn Thị T lý do trước khi chặt đã có thông báo cho bà T 01 lần, ông Nguyễn Văn T em bà T 02 lần nhưng không được đáp ứng yêu cầu nên gia đình ông bức xúc trong việc tràm lanh ngã qua rụng lá và cây đè lên lúa ruộng của ông, vác lúa không được và máy cày không vào được nên ông T mới thuê người chặt 02 cây tràm lanh của bà T cho ngã nằm bên đường mương nước đất ông T cho đến nay. Nay bà T khởi kiện yêu cầu bồi thường 02 cây tràm lanh ông không đồng ý vì 02 cây tràm lanh vẫn còn đó, còn bờ sả bà T cho là ông xịt thuốc cháy bờ sả của bà T ông không đồng ý vì ông không xịt thuốc gì cả.

Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, nguyên đơn khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Trần Văn T bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là 02 cây tràm lanh bị đốn trị giá là 1.500.000đồng và bờ sả do ông T xịt thuốc cháy hư hại trị giá là 400.000 đồng.

Ông Trần Văn T không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An phát biểu: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về thiệt hại tài sản là 02 cây tràm lanh căn cứ vào kết quả định giá để xác định theo yêu cầu của bà T tại phiên tòa, không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại bờ sả do tại phiên tòa bà T vẫn không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc ông T xịt thuốc làm cháy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: bà Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn T bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với tổng số tiền 1.900.000đồng. Đây là quan hệ pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chịu sự điều chỉnh của Bộ luật Dân sự nên theo quy định tại Khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ thì tranh chấp trên thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa.

[2] Về nội dung và yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa bà T, ông T đều xác định và thừa nhận 02 cây tràm lanh bị chặt vào ngày 21/11/2018 (al) là do ông T thuê người chặt phù hợp với biên bản giải quyết của UBND xã Tân Thành ngày 09/01/2019. Quá trình hòa giải sự việc tại Tòa án, bà T yêu cầu ông T bồi thường 02 cây tràm lanh bị đốn trị giá là 1.500.000đồng, về phía ông T xác định có chặt 02 cây tràm lanh của bà T lý do trước khi chặt đã có thông báo cho bà T 01 lần và ông Nguyễn Văn T em bà T 02 lần nhưng không được đáp ứng, nên gia đình ông T bức xúc trong việc tràm lanh ngã qua rụng lá và cây đè lên lúa ruộng của ông, vác lúa không được và máy cày không vào được nên ông T mới thuê người chặt 02 cây tràm lanh của bà T cho nằm bên đường mương nước phần đất lúa của ông T. Xét thấy, sự việc xảy ra xuất phát từ cái tôi của mỗi người không có tiếng nói chung, chỉ vì 02 cây tràm lanh mà đánh đồng mất đi cái tình làng nghĩa xóm, hai bên không thống nhất được giá trị của 02 cây tràm lanh. Tại biên bản định giá tài sản ngày 06/6/2019 do Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa thành lập Hội đồng định giá đối với 02 cây tràm lanh (loại A) có đơn giá là 80.000đồng/cây và bụi sả thuộc nhóm rau trồng các loại có giá 30.000đồng/m^2 x 60 m^2 (120 m x 0, 5 m) = 1.800.000đồng. Tại phiên tòa bà T đồng ý theo biên bản định giá tài sản ngày 06/6/2019 với tổng trị giá tài sản được định là 1.960.000đồng (gồm cây tràm bông vàng loại A + bụi sả thuộc nhóm rau trồng) như vậy đối với yêu cầu bà T đòi bồi thường 02 cây tràm lanh bị đốn trị giá là 1.500.000đồng là không có căn cứ. Hội đồng xét xử, xét thấy yêu cầu của bà T chỉ được chấp nhận một phần đối với 02 cây tràm lanh theo giá mà Hội đồng định giá đã định là 80.000đồng/cây x 02 cây = 160.000đồng phù hợp với việc điều tra xác minh của Tòa án về công dụng và chất lượng của loại tràm lanh được người dân địa phương cho biết tác dụng chỉ te là xay ra bột để làm ván ép, hoặc chỉ làm chân của bàn tròn, hoặc có làm tủ-bàn chỉ sử dụng trong thời gian ngắn.

Đối với yêu cầu bồi thường bờ sả bà T cho rằng do ông T xịt thuốc cháy hư hại trị giá là 400.000đồng, yêu cầu này của bà T không được ông Trần Văn T chấp nhận

vì ông không xịt thuốc gì ảnh hưởng đến bờ sả của bà T. Quá trình hòa giải tại Tòa án cũng như tại phiên tòa bà T một mực khẳng định bờ sả bà trồng bị cháy là do ông T xịt thuốc ruộng của ông, bà T cho rằng trong khi xịt thuốc ông T đưa cần xịt thuốc cao nên ảnh hưởng qua bờ sả bà trồng, liên tục đã 02 năm đến năm nay là năm thứ ba ông T làm hư hỏng thiệt hại tài sản của bà nên phải bồi thường cho bà. Sự việc này bà T cho rằng có ông Nguyễn Văn T là em ruột của bà được bà giao trông coi rãi phân, xịt thuốc và dọn mương tháo nước dùm, tại phiên tòa ông Tám xác định bờ sả bà T trồng trên bờ chung và trồng phía hướng đất bà T ngang tính khoảng từ 4-5 tấc dài 120 m, việc ông T xịt thuốc bên đất ông T theo ông Tám nghĩ đã làm ảnh hưởng bờ sả của bà T chứ thực chất ông không thấy cũng như không chứng kiến ông T hay ai làm hư sả trồng của bà T.

Từ những nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà T là có căn cứ chấp nhận 1 phần như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa. Buộc ông Trần Văn T phải bồi thường tài sản cho bà Nguyễn Thị T là 02 cây tràm lanh theo giá mà Hội đồng định giá đã định là 80.000đồng/cây x 02 = 160.000đồng phù hợp với điều 589 Bộ luật Dân sự 2015. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại bờ sả, bà T không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này.

[3] Về chi phí thẩm định, định giá cho việc tranh chấp bà T đã tạm ứng là 800.000 đồng, yêu cầu của bà T được chấp nhận một phần vì vậy khoản chi phí này mỗi bên chịu ½, do đó ông T có trách nhiệm hoàn trả cho bà T số tiền 400.000đồng.

[4] Về án phí: tại phiên tòa ông Trần Văn T xác định hiện ông đã 62 tuổi và ông cũng có nhu cầu xin miễn tiền án phí, như vậy ông T thuộc diện người cao tuổi được quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên ông T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên phần yêu cầu không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 588, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Tuyên xử:

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T đối với ông Trần Văn T về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Buộc ông Trần Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 02 cây tràm lanh trị giá thành tiền là 160.000đồng (một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Buộc ông Trần Văn T có trách nhiệm hoàn trả tiền chi phí thẩm định, định giá cho bà Nguyễn Thị T số tiền 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Buộc bà Nguyễn Thị T phải chịu chi phí thẩm định, định giá số tiền là 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng) đã nộp xong.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T buộc ông Trần Văn T bồi thường thiệt hại tài sản là bờ sả.

Về án phí: ông Trần Văn T không phải chịu áp phí Dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị T phải chịu nộp 300.000đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm phần yêu cầu không được chấp nhận sung vào công quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị T nộp ngày 16/4/2019 theo biên lai số 0001851 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An sang án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Đăng Tuyết Hồng.